



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 061778

VEWL.# 29808

Q I-171 : Yes, No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VĂN TINH
Last Middle First

Current Address 159/40⁶ NGÔ QUYỄN QUÂN 10 TP HỒ CHÍ MINH

Date of Birth Sept/4/1932 Place of Birth ĐÔNG VIÊN SƠN TÂY

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN ARMY SECURITY OFFICER
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 1975 To OCTOBER 1984

3. SPONSOR'S NAME: QUANG UE
Name

HYATTSVILLE, MD 20783
Address & Telephone Tel (301)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
DUONG, NGUYET DIEN (S) Silver Spring, MD 20910	COUSIN

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 07/29/88

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN TINH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 9 4 1932
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 159/40^G NGÔ QUYÊN QUẬN 10 TP HỒ CHÍ MINH VIETNAM
 (Dia chi tai Viet-Nam)
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/1975 To (Den): 11/1984
 PLACE OF RE-EDUCATION: Z30 D/K2 HÀM TÂN, THUẬN HẢI
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): ARMY OFFICAL
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): MILITARY TRAINING IN OKINAWA JAPAN
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): 1964-1975
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): YES
 IV Number (So ho so): IV 061778
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
 (Ten than nhan tap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 159/40^G NGÔ QUYÊN QUẬN 10
T.P HỒ CHÍ MINH VIETNAM
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
QUANG LE
HYATTSVILLE, MD 20783
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): YES No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON
 NAME & SIGNATURE: QUANG LE HYATTSVILLE, MD 20783
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Quang Le
 DATE: 7 29 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ~~LE VAN TINH~~ ² LE VAN TINH
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
DUONG NGUYET BA	NOV/28/1934	WIFE WIFE
LE HUNG	June/5/1968	SON SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0435
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 061778

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VĂN TINH
Last Middle First

Current Address 159/40⁶ NGÔ QUYÊN QUÂN 10 TP HỒ CHÍ MINH

Date of Birth Sept/4/1932 Place of Birth ĐƠN GIÊN, SƠN TÂY

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN ARMY SECURITY OFFICER
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 1975 OCTOBER 1984

3. SPONSOR'S NAME: QUANG LE
Name

HYAT CROCE, MD 20783
Address & Telephone Tel (301)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>DUONG, NGUYET DIEN</u> <u>Silver Spring, MD 20910</u>	<u>COUSIN</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on Form I-130 must do so.

Date Prepared 7/29/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN TINH
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUONG NGUYET BA	NOV/28/1934	WIFE WIFE
LE HUNG	June/5/1968	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ VĂN TÍNH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 9 4 1932
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 159/40^G NGÔ QUYÊN QUẬN 10 TP HỒ CHÍ MINH VIETNAM
 (Dia chi tai Viet-Nam)
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/1975 To (Den): 11/1984
 PLACE OF RE-EDUCATION: 230 D/K2 HÀM TÂN, THUẬN HẢI
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): ARMY OFFICAL
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): MILITARY TRAINING IN OKINAWA JAPAN
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 Date (nam): 1964-1975
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): YES
 IV Number (So ho so): IV 061778
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 159/40^G NGÔ QUYÊN QUẬN 10
TP HỒ CHÍ MINH VIETNAM
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
QUANG LÊ
HYATTSVILLE, MD 20783
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): YES No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON
 NAME & SIGNATURE: QUANG LÊ HYATTSVILLE, MD 20783
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Quang L
 DATE: 7 29 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ~~LE VAN TINH~~ ² LE VAN TINH
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUONG NGUYET BA	Nov/29/1934	WIFE WIFE
LE HUNG	June/5/1968	SON SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

8/20/88

Kính gửi bà Minh Thư,

Tôi đã nhận được thư của hội viết cho tôi vào ngày 8/4. Theo như trong thư thì tôi cần phải gửi đi những giấy tờ sau đây :

- giấy tờ ra trại.
- giấy tờ hộ tịch.
- giấy liên quan đến tư nhân.
- I - 171
- giấy bảo lãnh ODP.

Tôi không thể gửi đi cho bà những giấy tờ sau đây :

- giấy ra trại - Tôi đã gửi bản chính đi Bangladesh cho hội ODP và hiện nay tôi không gửi bản sao. Sau khi tôi gửi đi giấy này thì hội ODP gửi letter of Introduction cho tôi.

- I - 171 - Tôi hiện nay đang điền giấy I - 130 sau khi họ chấp thuận thì sẽ gửi I - 171 cho tôi.

Tuy rằng tôi không thể gửi 2 tờ giấy trên cho bà. Nhưng nếu bà cần phải chứng minh thì bà có thể liên lạc với ODP để xin họ cho bản sao giấy ra trại của cha tôi. Còn I - 171 tôi sẽ gửi cho bà lập tức nếu tôi có.

Tuy tôi không gửi đủ những giấy tờ bà cần thiết. Tôi mong
mọi bà vẫn tiếp tục giúp đỡ cho gia đình của chúng tôi được
đoan tụ.

Thành thật cảm tạ.

Quang

Hyattsville, MD 20783.

Tel :

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 19, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE VAN TINH	BORN	4 SEP 32	(IV	61778)
DUONG THI NGUYET BA	BORN	28 NOV 34	..	
LE HUNG	BORN	5 JUN 68	..	
PHAN THI GIANG	BORN	1392	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 159/406 NGO QUYEN
P. 16
Q. 10
T. P. HO CHI MINH

VEML#: 29803

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,



DONALD I. COLIN
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81

IV 061778



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020629715

Họ tên: PHẠM THỊ GIẢNG



Sinh ngày: 18/92

Nguyên quán: Mông Phú,
Phước Thọ, Hà Sơn Bình.

Nơi thường trú: 159/400 Ngõ-
Quyển, TP. Hồ Chí Minh.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020173026

Họ tên: DƯƠNG THỊ NGUYỆT BA



Sinh ngày: 28-11-1934

Nguyên quán: Văn Đình,
Ứng Hòa, Hà Sơn Bình.

Nơi thường trú: 159/400 Ngõ-
Quyển, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên chúa



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Bót nâu không rõ hình
d, 3cm r, 1cm c, 5cm
trên sau mép trái.

Ngày 22 tháng 01 năm 1979

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10



Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chàm cách 1, 3cm
dưới sau mép phải.

Ngày 06 tháng 7 năm 1978

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10



em



me



bà nội



cha

ASSISTANT MAJORITY WHIP

WASHINGTON OFFICE:
401 CANNON HOUSE OFFICE BUILDING
WASHINGTON, D.C. 20515
(202) 225-5341

MONTGOMERY COUNTY OFFICE:
SUITE 302
11141 GEORGIA AVENUE
WHEATON, MARYLAND 20902
(301) 946-6801
TTY-(301) 946-0106



Congress of the United States
House of Representatives
Washington, D.C. 20515

COMMITTEE ON FOREIGN AFFAIRS

CHAIRMAN,
INTER-AMERICAN AFFAIRS
MEMBER, HUMAN RIGHTS AND
INTERNATIONAL ORGANIZATIONS

COMMITTEE ON THE DISTRICT
OF COLUMBIA

MEMBER, GOVERNMENT OPERATIONS
AND METROPOLITAN AFFAIRS

MEMBER, JUDICIARY AND
EDUCATION

CHAIRMAN,
FEDERAL GOVERNMENT SERVICE
TASK FORCE

March 25, 1985

Honorable John Gunther Dean
Ambassador
U.S. Embassy, Bangkok
APO San Francisco 96346

RE: Tinh Van Le, born 9/4/32 in Dong Vien, Sontay, Vietnam
Ba Nguyet Duong, born 11/28/34 in Saiduong, Vietnam
Hung Le, born 6/5/68 in Saigon, Vietnam
Giang Tsi Phan, born 1890 in Vietnam

Request Letters of Introduction

Dear Ambassador Dean:

I am writing at the request of my constituent, Quang Le
of Silver Spring, Maryland, on behalf of his family in Vietnam.

I understand that Quang Le has tried to obtain Letters
of Introduction for his family since 1982. He filed an application,
(#IV 061-778), along with an affidavit of support, pictures, iden-
tification of the family members, and birth and marriage certificates.
The United States Catholic Church accepted his application for the
Orderly Departure Program. But Mr. Le would like to expedite
processing for his family on the basis that his father's health is
worsening. Mr. Tinh Van Le was a captain in the South Vietnamese
Army (#52119676), and after the fall of the South Vietnamese
government, was put in reeducation camps for nine years.

I would very much appreciate any information on the
status of this matter. Please do everything possible to expedite
processing of his request for resettlement to the United States.
If you find that you need additional information, please do not
hesitate to contact me. I look forward to your response.

Sincerely,

Michael D. Barnes
Michael D. Barnes

MDB/abf
Enclosure



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC# 600

Số ODP-Bangkok-IV# 061778
(nếu biết)

Mẫu Mới, - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: LÊ QUANG

Địa Chỉ: SILVER SPRING MD 20901

Tuổi của Người Đứng Đơn: 03-02-1965 Nơi Sinh: SAIGON VIETNAM

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 12-12-1984

Tổ dân tộc: VIỆT NAM PHILIPPINES CAMP

(Nước nào) (Trại Tỵ-Nạn Nào)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có):

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:

☒ Tỵ-nạn (Chưa có quy-chế Thuởng-trú-nhân)Xin đánh dấu ☒☐ Thuởng-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☐ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Ủy-Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia-Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mỗi-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
1. LÊ VĂN TÍNH	4/9/1932 ĐÔNG-ĐỊNH SƠN-TÂY-VIỆT-NAM	CHA	159/40 & NGÔ QUYỄN - PHƯỜNG 16 QUẬN 10 - TP HỒ CHÍ MINH
2. DƯƠNG THỊ NGUYỆT BA	28/11/1932 HẢI DƯƠNG-VIỆT-NAM	MẸ	- nt -
3. LÊ HÙNG	5/6/1958 SAIGON-VIỆT-NAM	EM RUỘT	- nt -
4. PHAN THỊ GIANG	1890 - VIỆT-NAM	BÀ NỘI	- nt -
5. LÊ VĂN KHÔI	1927 - VIỆT-NAM	BÁC RUỘT	- nt -
6. ĐẶC THỊ GI	1923 - VIỆT-NAM	CHỊ HO	- nt -

Người làm đơn ký tên: ChangieNgày làm đơn: 12/15/1982

ASSISTANT MAJORITY WHIP

WASHINGTON OFFICE:
401 CANNON HOUSE OFFICE BUILDING
WASHINGTON, D.C. 20515
(202) 225-5341

MONTGOMERY COUNTY OFFICE:
SUITE 302
11141 GEORGIA AVENUE
WHEATON, MARYLAND 20902
(301) 946-6801
TTY-(301) 946-0108



Congress of the United States
House of Representatives
Washington, D.C. 20515

COMMITTEE ON FOREIGN AFFAIRS

CHAIRMAN,
INTER-AMERICAN AFFAIRS
MEMBER, HUMAN RIGHTS AND
INTERNATIONAL ORGANIZATIONS

COMMITTEE ON THE DISTRICT
OF COLUMBIA

MEMBER, GOVERNMENT OPERATIONS
AND METROPOLITAN AFFAIRS

MEMBER, JUDICIARY AND
EDUCATION

CHAIRMAN,
FEDERAL GOVERNMENT SERVICE
TASK FORCE

March 25, 1985

Honorable John Gunther Dean
Ambassador
U.S. Embassy, Bangkok
APO San Francisco 96346

RE: Tinh Van Le, born 9/4/32 in Dong Vien, Sontay, Vietnam
Ba Nguyet Duong, born 11/28/34 in Saiduong, Vietnam
Hung Le, born 6/5/68 in Saigon, Vietnam
Giang Tsi Phan, born 1890 in Vietnam

Request Letters of Introduction

Dear Ambassador Dean:

I am writing at the request of my constituent, Quang Le
of Silver Spring, Maryland, on behalf of his family in Vietnam.

I understand that Quang Le has tried to obtain Letters
of Introduction for his family since 1982. He filed an application,
(#IV 061-778), along with an affidavit of support, pictures, iden-
tification of the family members, and birth and marriage certificates.
The United States Catholic Church accepted his application for the
Orderly Departure Program. But Mr. Le would like to expedite
processing for his family on the basis that his father's health is
worsening. Mr. Tinh Van Le was a captain in the South Vietnamese
Army (#52119676), and after the fall of the South Vietnamese
government, was put in reeducation camps for nine years.

I would very much appreciate any information on the
status of this matter. Please do everything possible to expedite
processing of his request for resettlement to the United States.
If you find that you need additional information, please do not
hesitate to contact me. I look forward to your response.

Sincerely, .

Mike Barnes
Michael D. Barnes

MDB/abf
Enclosure

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 19, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:


LE VAN TINH	BORN	4 SEP 32	(IV	61778)
DUONG THI NGUYET BA	BORN	23 NOV 34	..	
LE HUNG	BORN	5 JUN 68	..	
PHAN THI GIANG	BORN	1392	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 159/406 NGO QUYEN
P. 16
Q. 10
T. P. HO CHI MINH

VEWL#: 29803

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

DONALD I. COLIN
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020629715

Họ tên: PHAN THỊ GIẢNG

Sinh ngày: 18/92

Nguyên quán: Mông Phú,
Phước Thọ, Hà Sơn Bình.

Nơi thường trú: 159/400 Ngõ-
Quyền, TP. Hồ Chí Minh.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020173026

Họ tên: DƯƠNG THỊ NGUYỆT BA

Sinh ngày: 28-11-1934

Nguyên quán: Văn Đình,
Ứng Hòa, Hà Sơn Bình.

Nơi thường trú: 159/400 Ngõ-
Quyền, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Bốt nâu không rõ hình
d, 3cm r, 1cm c, 5cm
trên sau mép trái.

Mới 22 tháng 01 năm 1979

T. S. M. CHAM ĐỐC HỌC TRƯỞNG TY CÔNG AN
TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chàm cách 1, 3cm
dưới sau mép phải.

Mới 06 tháng 7 năm 1978

T. S. M. CHAM ĐỐC HỌC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ CHAM ĐỐC



em

me

bà nội

cha

Republic of Vietnam

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: LE VAN TINH Army # 52119676
 Occupation: MILITARY SERVICE MAN
 Born on: SEPT 04 1932 AT DONG VIEN (SONTAY)
 Residing: K.B.C 4003

His Father's Name: LE VAN HO (deceased)
 His Mother's Name: PHAN THI GIANG
 Name of Wife: DUONG NGUYET BA
 Occupation: GOVERNMENT EMPLOYEE
 Born on: NOV 28, 1934 AT HAI DUONG
 Residing: SAIGON, 96 LY TRAN QUAN

Her Father's Name: DUONG TU HUONG (deceased)
 Her Mother's Name: NGUYEN THI NGOC LIEN (deceased)
 Date of Marriage: APRIL 11, 1964
 Place of Marriage: SAIGON

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 7/1/88

Signature: *Quangh*

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 1st day of July, 1988, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Elan Nguyen

Republic of Vietnam

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: LE VAN TINH
Occupation: MILITARY SERVICE MAN Army # 52119676
Born on: SEPT 04 1932 AT DONG VIEN (SONTAY)
Residing: K.B.C 4003

His Father's Name: LE VAN HO (deceased)
His Mother's Name: PHAN THI GIANG
Name of Wife: DUONG NGUYET BA
Occupation: GOVERNMENT EMPLOYEE
Born on: NOV 28, 1934 AT HAI DUONG
Residing: SAIGON, 96 LY TRAN QUAN

Her Father's Name: DUONG TU HUONG (deceased)
Her Mother's Name: NGUYEN THI NGOC LIEN (deceased)
Date of Marriage: APRIL 11, 1964
Place of Marriage: SAIGON

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 7/1/88

Signature: Quangh

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 1st day of July, 1988, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Edna Nguyen

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐO-THÀNH SAIGON
QUẬN NHÚT

Số hiệu: **116**

MIỄN LỆ NHỊ
cổ nạp hồ sơ Quân Ngã

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Tên họ người chồng **LÊ-VĂN-TÌNH**
nghề nghiệp **Quân nhân**
sinh ngày **đến** tháng **chín** năm **một ngàn chín**
trăm ba mươi hai tại **Đông-Viên (Sơn-Tây)**
cư-sở tại **K.E.G. 4.003**

tạm trú tại **---**

Tên họ cha chồng **LÊ-VĂN-ĐO (chết)**
(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng **Phan-thị-Giang (sống)**
(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ **DUYNG-THỊ-NGUYỄN-ĐA**

nghề-nghiệp **công chức**

sinh ngày **hai mươi tám** tháng **mười một** năm **một ngàn chín**

trăm ba mươi bốn tại **Hải-Đường**

cư-sở tại **Saigon, 96 đường Lý-Trần-quân**

tạm trú tại **---**

Tên họ cha vợ **Dương-tự-Hương (chết)**
(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ **Nguyễn-thị-Ngọc-Liên (chết)**
(Sống chết phải nói)

Ngày cưới **mười một tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu**

mười bốn.

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế **không có**

ngày **---** tháng **---** năm **---**

tại **---**

TRÍCH Y BỒN CHÍNH,

Saigon, ngày **14** tháng **4** năm **1964**

T.L. VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,
Phó Quận Trưởng, xử lý thường vụ,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐO-THÀNH SAIGON
QUẬN NHÚT

Số hiệu: **II6**

MIỄN LỆ PHÍ
CỔ NGẬP HỘ SƠ QUÂN NỘI

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Tên họ người chồng **LÊ-VĂN-TỈNH**
nghề nghiệp **Quân nhân**
sinh ngày **bốn** tháng **chín** năm **một ngàn chín**
trăm ba mươi hai tại **Hồng-Viên (Sơn-Tây)**
cư-sở tại **K.B.C. 4.003**

tạm trú tại **---**
Tên họ cha chồng **Lê-văn-Fô (chết)**
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng **Phan-thị-Giang (sống)**
(Sống chết phải nói)
Tên họ người vợ **DƯƠNG-THỊ-NGUYỄN-BA**
nghề-nghiệp **công chức**
sinh ngày **hai mươi tám** tháng **mười một** năm **một ngàn chín**
trăm ba mươi bốn tại **Hải-Đường**
cư-sở tại **Saigon, 96 đường Lý-Trần-quân**

tạm trú tại **---**
Tên họ cha vợ **Dương-tự-Hương (chết)**
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ **Nguyễn-thị-Ngọc-Liên (chết)**
(Sống chết phải nói)
Ngày cưới **mười một tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu**
mười bốn
Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế **không có**
ngày **1** tháng **7** năm **---**
tại **---**

TRÍCH Y BỒN CHÍNH,

Saigon, ngày **14** tháng **4** năm **1964**
T.L. VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,
Phó Quận Trưởng, xử lý thường vụ,



THE UNITED STATES ORDERLY DEPT

WORKSHEET FOR PAI

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: LE VAN TINH

Other names used:

Sex: M DOB: (mmddyy) 09/04/32 COB: VN

Address in Vietnam:

159/40G NGO QUYEN, P.16, Q.10

T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

NAME	Sex	DOB			Rel.	COB	ACCOMPANYING			
		M/F	MM	DD	YY	PA	FALCON	MM	DD	YY
1. LE VAN TINH	M		09	04	32	PA	VN			
2. DUONG THI NGUYEN BA	F		11	28	34	MI	VN			
3. LE HUNG	M		06	05	68	SO	VN			
4. PHAN THI GIANG	F		00	00	92	MO	VN			
5.										
6.										
7.										
8.										
9.										
10										
11										
12										
13										
14										

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Symbol: 11 Priority Date: 12/14/81 Rel-Sponsor to PA: SO

VENL #: SRV #: JUL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAP SVC:

CAT 1 PKT: 06/02/80 FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

Replst by: ON: --/--/-- LOZ Sent: --/--/--

Other Actions:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSURE: Sought --/--/-- Needs --/--/-- V #:

POSSIBLE DUP:

REF IV #:

AIRYU R P R O G R A M

E NUMBER IV 061778

OPR ID - 318

NUM GATES 05/23/83

PAGE NO. 676

SPONSOR IN THE UNITED STATE

MOE LE QUANG

W: (muddy) Feb 103/1965 C083

dress:

SILVER SPRING, MD 20901

Telephone (Home):

(Business): / /

Categorys REF PRA USC

RELATIVES

		Documentation			
ECT	MC	MCT	GVN	PHOTO	OTHER
--	--	--	--	--	1.
--	--	--	--	--	2.
--	--	--	--	--	3.
--	--	--	--	--	4.
--	--	--	--	--	5.
--	--	--	--	--	6.
--	--	--	--	--	7.
--	--	--	--	--	8.
--	--	--	--	--	9.
--	--	--	--	--	10.
--	--	--	--	--	11.
--	--	--	--	--	12.
--	--	--	--	--	13.
--	--	--	--	--	14.

USE ONLY

SPONSOR IN THE UNITED STATES

130 AOR AOS BC ECT MC MCT GVN PHOTO OTHER

-- / -- / -- 10 -- / -- / --

-- / -- / -- 10 -- / -- / --

-- / -- / -- 10 -- / -- / --

130 AOR: -- / -- / -- Road Camps -- / -- / -- 10 -- / -- / --

ED OF EXIT PERMIT -- / -- / -- PERMIT # -- / -- / -- FEEDBACK LIST -- / -- / --

Medical Probs: -- / -- / --

RECONF: Sought -- / -- / --

REF ID: A66087

RETURN PROGRAM

NUMBER IN 041778

SPONSOR IN THE UNITED STATES

OPR TO - SER
RUN DATE: 03/23/83
PAGE NO. 676

NAME: LE QUANG

DOB: (muddy) Feb 103/1965 COR:

Address: SILVER SPRING, MD 20901

Telephone (Home): 301/

(Business): / /

Category: REF PRA USC

REMARKS:

		Documentation		PHOTO	OTHER
ECT	RE	NCT	GVN		
--	--	--	--	--	1.
--	--	--	--	--	2.
--	--	--	--	--	3.
--	--	--	--	--	4.
--	--	--	--	--	5.
--	--	--	--	--	6.
--	--	--	--	--	7.
--	--	--	--	--	8.
--	--	--	--	--	9.
--	--	--	--	--	10.
--	--	--	--	--	11.
--	--	--	--	--	12.
--	--	--	--	--	13.
--	--	--	--	--	14.

USE ONLY

SPONSOR IN THE UNITED STATES

130 AOR AOS BE ECT RE NCT GVN PHOTO OTHER

-- -- -- -- -- -- -- --

--/--/-- to --/--/--

--/--/-- to --/--/--

for AOS: Hold Camp: --/--/-- to --/--/--

FOR OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # ----- PROCESSOR LIST --/--

----- Modified: Prob: -----



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC# 600

Số ODP-Bangkok-IV# 061778
(nếu biết)

Mẫu Mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: LÊ QUANG
Địa Chỉ: SILVER SPRING MD 20901
Tuổi của Người Đứng Đơn: 03-02-1965 Nơi Sinh: SAIGON VIETNAM
Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 12-12-1981
Tổ dân tộc: VIỆT NAM (Nước nào) PHILIPPINES CAMP (Trại Ty-Nạn Nào)
Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A
Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có):
Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:
☒ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thuởng-trú-nhân)
Xin đánh dấu ☒ ☐ Thuởng-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)
Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☐ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi. (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-lý- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BÀN TIẾNG ANH và THI THUỐC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ, Rõ-Ràng và Mỗi-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
1. LÊ VĂN TÍNH	4/9/1932 - VIỆT NAM SƠN TÂY - VIỆT NAM	CHA	159/40 G NGÔ QUYÊN - PHƯỜNG 15 QUẬN 10 - TP HỒ CHÍ MINH
2. DƯƠNG THỊ NGUYỆT BA	28/11/1932 HẢI DƯƠNG - VIỆT NAM	ME	- nt -
3. LÊ HÙNG	5/6/1958 SAIGON - VIỆT NAM	EM RUỘT	- nt -
4. PHAN THỊ GIẢNG	1890 - VIỆT NAM	BÀ NỘI	- nt -
5. LÊ VĂN KHÔI	1927 - VIỆT NAM	BÁC RUỘT	- nt -
6. ĐẶC THỊ GI	1923 - VIỆT NAM	CHỊ HO	- nt -

Người làm đơn ký tên: ChangieNgày làm đơn: 12/15/1982

CONTROL

5/6/89

8/4/88

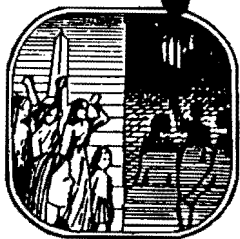
- ☒ Card
- ☐ Doc. Request; Form
- ☐ Release Order
- ☐ Computer
- ☐ Form 'D'
- ☐ ODP/Date _____
- ☐ Membership; Letter _____

From: Quang le

[redacted]
Hyattsville, MD 20783



To: Family of Vietnamese
Political Prisoners Assoc.
Po Box 5435
Arlington, VA 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 61778

VEWL.#: 29808

I-171#: KY NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN TINH
Last Middle First

Current Address: 159/40⁶ NGO QUYEN, P. 16, Q. 10 HO CHI MINH

Date of Birth: 9-4-32 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 1975 To Feb. 1984
Years: 9 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Le Quang
Name

Hyattsville, MD. 20783 # (301)
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lê văn Tinh
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Dương Thị Nguyệt Ba	Nov. 28, 36	wife
Le Hung	June 5, 68	son
Phan Thị Giang	1892	Mother

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lê Văn Tinh
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Dương Thị Nguyệt Ba	Nov. 28, 34	Wife
Le Hung	June 5, 68	Son
Phan Thị Giang	1992	Mother

Save in
file

DEPENDENT'S ADDRESS : (if d

6. ADDITIONAL INFORMATION :

March 31, 1990

Dear Sir or Madam,

I am writing to you concerning about my family case number IV 61778. I was assisted by the Families Vietnamese Political Prisoners Association (Khuc Minh Tho President) to send all the necessary documents to the ODP in Bangkok, Thailand.

I believe in my knowledge that I have completed all the necessary steps which are requested by the ODP office. In March 20, 1990 my family in Vietnam was interviewed by the U.S representative in Vietnam. However, my mother name was not in the list for interview.

I would like to know the reason for it. I also hope that you consider my family case carefully so that my mother name will be included in the list. I appreciate for your help

Thank you very much

Quang

March 31, 1990

Dear Sir or Madam,

I am writing to you concerning about my family case number IV 61778. I was assisted by the Families Vietnamese Political Prisoners Association (Khuc Minh Tho President) to send all the necessary documents to the ODP in Bangkok, Thailand.

I believe in my knowledge that I have completed all the necessary steps which are requested by the ODP office. In March 20, 1990 my family in Vietnam was interviewed by the U.S representative in Vietnam. However, my name was not in the list for interview.

I would like to know the H.S. also hope that you consider my family case carefully so that my mother name will be included in the list. I appreciate for your help

Thank you very much

Quang

Khuc Minh Tho
President
Families of Vietnamese
Political Prisoners, Assoc.
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Quang Le

Hyattsville, MD 20783
April 4, 1990

Dear Mrs Tho:

I am writting to you in concerning about my family case number IV 61778. In March 20, 1990, my family in VietNam was interviewed by the U.S representative. The interview number is H03 #569. During the interview, the U.S representative questioned about the absence of my mother name in the list. As the result, my family case is temperatory halted.

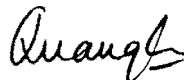
In March 31, 1990, I came to your office for your assistant to ask the ODP office in Bangkok about this problem. You told me in April 5, 1990 that the State Depart... send you a response. The response stated that my mother name is missing in the list due to the fact that the Internal Affair Agency in VietNam did not included my mother name in the list.

I believe this is not the case. Since my family send me a copy of their notice letter. The notice letter which was issued by the Internal Affair Agency clearly stated that my mother and the other two members who are my father and my brother will be in the list for interviewing with the U.S representative.

I would like you to contact the ODP office in Bangkok for further review my family case so that my mother name will be included in the list. I also would like to know when my family will get another interview with the U.S representative.

I appreciate for your help. I also included in this letter a copy of the notice letter and its translation, and the exit visas of my family.

Sincerely yours,


Quang Le

American Embassy
Orderly Departure Program (ODP)
Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Quang Le

Hyattsville, MD 20783
April 4, 1990

To whom it may concerns,

I am writting to you in concerning about my family case number IV 61778. In March 20, 1990, my family in VietNam was interviewed by the U.S representative. The interview number is H03 #569. During the interview, the U.S representative questioned about the absence of my mother name in the list. As the result, my family case is temperatory halted.

In March 31, 1990, I came to the Families of Vietnamese Political Prisoners, Association to ask about this problem. As a result in April 5, 1990 the ODP in Bangkok send a response to the Families of Vietnamese Political Prisoners, Association. The response stated that my mother name was missing in the list due to the fact that the Internal Affair Agency in VietNam did not included my mother name in the list.

I believe this is not the case. Since my family send me a copy of their notice letter. The notice letter which was issued by the Internal Affair Agency clearly stated that my mother and the other two members who are my father and my brother will be in the list for interviewing with the U.S representative.

I would like you to further review my family case so that my mother name will be included in the list. I also would like to know when my family will get another interview with the U.S representative.

I appreciate for your help. I also included in this letter a copy of the notice letter and its translation, and the exit visas of my family.

Sincerely yours,



Quang Le



IV 61778

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU Passeport

Số
Nº 63006/P90C₁

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

- 1 -

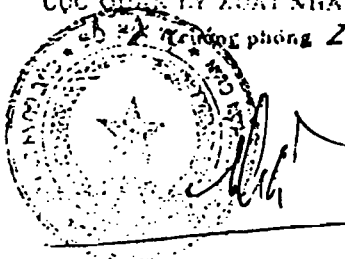
Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....
Ce passeport est valable pour se rendre

tous les pays
và hết hạn ngày 11-11-1999
IL expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Hà Nội ngày 11 tháng 11 năm 1989
Fait à

le
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Đoàn phòng 2

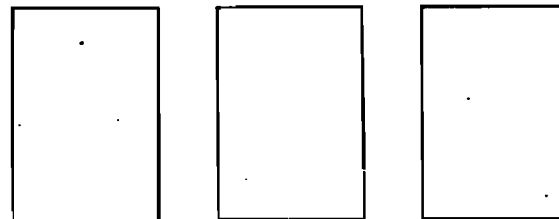


Nguyễn Phương
- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....
2.....
3.....

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

Họ tên LÊ HÙNG
Nom et prénom

Ngày sinh 1968
Date de naissance

Nơi sinh Tr. Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở Tr. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

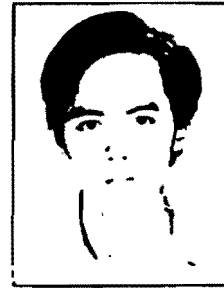
Nhận dạng / Chiều cao /
Signalement Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Lê Hùng

- 3 -

BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 63006 XC

Cấp cho anh Lê Hùng

Công với / trẻ em

Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Bà Rịa Sơn Nhât

Trước ngày 11-5-1990

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Z

Minh

Nguyễn Phương

- 9 -

- 8 -

DATE: 4 21 89

Dear Visa Petitioner:

The ODP has received the approved Immigrant Visa Petition(s) (Form I-130)/Visas 93 which you filed on behalf of:

NAME

IV NUMBER

Le Van Tinh a family61778

Persons desiring to immigrate to the United States are, by U.S. Immigration laws, divided into two general categories: (a) those who may enter the U.S. as permanent residents, without any restriction based on numbers of persons (Immediate Relative Petitions) and (b), those who are restricted by an annual number of persons who may enter as permanent residents (Preference Petitions). Preference Petitions are processed according to Department of State issued "Priority Dates". Please note that these restrictions apply to immigrant visa applicants in all countries, not just to the ODP.

Receipt of a visa petition assures that your case(s) will be reviewed by the ODP for issuance of a Letter of Introduction (LOI) if one has not already been issued. The large volume of petitions received by this office, however, has resulted in the establishment of a priority system of review and no predictions can be made as to when an LOI will be issued, even for a current petition.

Only visa petitions which have priority dates which are current or near current are eligible for LOI review. The term "current" means that the beneficiary is eligible to enter the U.S. as an immigrant. A non-current visa petition may be reviewed for an LOI if the beneficiary is a minor child or if there is other qualifying criteria such as reeducation camp internment or close association with U.S. policies and programs in Vietnam prior to 1975. If at the time of review for LOI any further documents or information is required, you will be notified.

ODP 21 (13OCT88)

The type(s) of petition(s) you filed is/are:

IR-1 Immediate Relative - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her spouse, unmarried sons or daughters under the age of 21 or parents - always current.

_____ First Preference - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her sons or daughters over the age of 21 - presently current.

_____ Fourth Preference - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her married sons or daughters - presently current.

_____ Second Preference - filed by a Permanent Resident Alien on behalf of his or her spouse or unmarried sons or daughters - petitions filed prior to _____ are now current.

_____ Fifth Preference - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her siblings - petitions filed prior to _____ are now current.

_____ Visas 93 - filed by a Parolee on behalf of his or her spouse or unmarried sons or daughters under the age of 21 - always current.

_____ K1 Petition - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her fiancé(e) - always current.

Please note that receipt of a petition and issuance of an LOI are only preliminary steps in the ODP process. Movement from Vietnam is always contingent upon the Vietnamese authorities taking favorable action on your relatives application for emigration and allowing them access to the ODP.

Cases that are made eligible to the ODP for interview in Ho Chi Minh City are under constant review, regardless of the type of petition. If your relatives' names appear on a list of people who the Vietnamese will allow to be interviewed by the ODP their case will be reviewed and you will be notified if any further action is necessary.

Please be sure to refer to the IV number listed above on any further correspondence regarding this case and notify the ODP of any address changes either in the U.S. or in Vietnam.

Sincerely,

))

U.S. Orderly Departure Program
Bangkok, Thailand

DO NOT WRITE IN THIS BLOCK — FOR EXAMINING OFFICE ONLY

Section of Law: <input type="checkbox"/> 201 (b) spouse <input type="checkbox"/> 201 (b) child <input type="checkbox"/> 201 (b) parent <input type="checkbox"/> 203 (a)(1) <input type="checkbox"/> 203 (a)(2) <input type="checkbox"/> 203 (a)(4) <input type="checkbox"/> 203 (a)(5)	Action Stamp	Fee Stamp
AM CON:		Petition was filed on _____ (priority date) <input type="checkbox"/> Personal Interview <input type="checkbox"/> Pet. (I) Ben. "A" File Reviewed <input type="checkbox"/> Field Investigations <input type="checkbox"/> 204 (a)(2)(A) Resolved <input type="checkbox"/> Previously Forwarded <input type="checkbox"/> Stateside Criteria <input type="checkbox"/> I-185 Simultaneously <input type="checkbox"/> 204 (h) Resolved
REMARKS:		

A. Relationship

1. The alien relative is my: ☐ Husband/Wife ☒ Parent ☐ Brother/Sister ☐ Child
2. Are you related by adoption? ☐ Yes ☒ No
3. Did you gain permanent residence through adoption? ☐ Yes ☒ No

B. Information about you

1. Name (Family name in CAPS) (First) (Middle)
LE QUANG
2. Address (Number and Street) (Apartment Number)
1420 UNIVERSITY BLVD E # 101
(Town or City) (State/Country) (ZIP/Postal Code)
HAYTSTVILLE MD 20783
3. Place of Birth (Town or City) (State/Country)
SAIGON VIETNAM
4. Date of Birth (Mo/Day/Year) 5. Sex ☒ Male ☐ Female 6. Marital Status ☐ Married ☒ Single ☐ Widowed ☐ Divorced
02/02/65
7. Other Names Used (including maiden name)
N/A
8. Date and Place of Present Marriage (if married)
N/A
9. Social Security number 10. Alien Registration Number (if any)
N/A
11. Names of Prior Husbands/Wives 12. Date(s) Marriage(s) Ended
N/A

C. Information about your alien relative

1. Name (Family name in CAPS) (First) (Middle)
DUB NG NGUYET BA THI
2. Address (Number and Street) (Apartment Number)
159/406 NGO QUYEN
(Town or City) (State/Country) (ZIP/Postal Code)
QUAN IO HO CHI MINH CITY VIETNAM
3. Place of Birth (Town or City) (State/Country)
HAI DUONG VIETNAM
4. Date of Birth (Mo/Day/Year) 5. Sex ☐ Male ☒ Female 6. Marital Status ☒ Married ☐ Single ☐ Widowed ☐ Divorced
11/28/34
7. Other Names Used (including maiden name)
N/A
8. Date and Place of Present Marriage (if married)
N/A
9. Social Security number 10. Alien Registration Number (if any)
N/A
11. Names of Prior Husbands/Wives 12. Date(s) Marriage(s) Ended
N/A

13. If you are a U.S. citizen, complete the following:

My citizenship was acquired through (check one)

☐ Birth in the U.S.☒ Naturalization

Give number of certificate, date and place it was issued

12993975 AUGUST 14, 1987 MARYLAND

☐ Parents

Have you obtained a certificate of citizenship in your own name?

☐ Yes ☐ No

If "Yes," give number of certificate, date and place it was issued

14a. If you are a lawful permanent resident alien, complete the following:

Date and place of admission for, or adjustment to, lawful permanent residence, and class of admission:

N/A

14b. Did you gain permanent resident status through marriage to a United States citizen or lawful permanent resident? ☐ Yes ☒ No

13. Has your relative ever been in the U.S.?

☐ Yes ☒ No

14. If your relative is currently in the U.S., complete the following:

He or she last arrived as a (visitor, student, stowaway, without inspection, etc.)

N/A

Arrival/Departure Record (I-94) Number

Date arrived (Month/Day/Year)

Date authorized stay expired, or will expire as shown on Form I-94 or I-95

15. Name and address of present employer (if any)

N/A

Date this employment began (Month/Day/Year)

16. Has your relative ever been under Immigration proceedings?

☐ Yes ☒ No Where _____ When _____☐ Exclusion ☐ Deportation ☐ Rescission ☐ Judicial Proceedings

INITIAL RECEIPT	RESUBMITTED	RELOCATED		COMPLETED		
		Rec'd	Sent	Approved	Denied	Returned

C. (Continued) Information about your alien relative

16. List husband/wife and all children of your relative (if your relative is your husband/wife, list only his or her children).

Name	Relationship	Date of Birth	Country of Birth
LE, TINH VAN	HUSBAND	02/04/32	VIETNAM
LE, QUANG	SON	02/03/65	VIETNAM
LE, HUNG	SON	06/05/68	VIETNAM

17. Address in the United States where your relative intends to reside

(Number and Street)

(Town or City)

(State)

HYATTSVILLE, MD 20783

18. Your relative's address abroad

(Number and Street)

(Town or City)

(Province)

(Country)

159/406 NGA QUYEN QUAN IO HO CHI MINH CITY VIETNAM

19. If your relative's native alphabet is other than Roman letters, write his/her name and address abroad in the native alphabet:

(Name)	(Number and Street)	(Town or City)	(Province)	(Country)
--------	---------------------	----------------	------------	-----------

N/A

20. If filing for your husband/wife, give last address at which you both lived together:

From

To

(Name)	(Apt. No.)	(Town or City)	(State or Province)	(Country)	(Month)	(Year)	(Month)	(Year)
--------	------------	----------------	---------------------	-----------	---------	--------	---------	--------

N/A

21. Check the appropriate box below and give the information required for the box you checked:

☒ Your relative will apply for a visa abroad at the American Consulate in BANGKOK THAILAND
(City) (Country)

☐ Your relative is in the United States and will apply for adjustment of status to that of a lawful permanent resident in the office of the Immigration and Naturalization Service at _____ If your relative is not eligible for adjustment of status, he or she will
(City) (State)

apply for a visa abroad at the American Consulate in _____
(City) (Country)

(Designation of a consulate outside the country of your relative's last residence does not guarantee acceptance for processing by that consulate. Acceptance is at the discretion of the designated consulate.)

D. Other Information

1. If separate petitions are also being submitted for other relatives, give names of each and relationship.

LE, TINH VAN MY FATHER
LE, HUNG MY BROTHER

2. Have you ever filed a petition for this or any other alien before?

☐ Yes

☒ No

If "Yes," give name, place and date of filing, and result.

Warning: The INS investigates claimed relationships and verifies the validity of documents. The INS seeks criminal prosecutions when family relationships are falsified to obtain visas.

Penalties: You may, by law be imprisoned for not more than five years, or fined \$250,000, or both, for entering into a marriage contract for the purpose of evading any provision of the immigration laws and you may be fined up to \$10,000 or imprisoned up to five years or both, for knowingly and willfully falsifying or concealing a material fact or using any false document in submitting this petition.

Your Certification

I certify, under penalty of perjury under the laws of the United States of America, that the foregoing is true and correct. Furthermore, I authorize the release of any information from my records which the Immigration and Naturalization Service needs to determine eligibility for the benefit that I am seeking.

Signature Quang Date 1/20/89 Phone Number (301)

Signature of Person Preparing Form If Other than Above

I declare that I prepared this document at the request of the person above and that it is based on all information of which I have any knowledge.

(Print Name)

(Address)

(Signature)

(Date)

Volag Number

G-28 ID Number

108

A. Relationship

- ### B. Information about you

C. Information about your alien relative

INITIAL RECEIPT	RESUBMITTED	RELOCATED		COMPLETED		
		Rec'd	Sent	Approved	Denied	Returned

NOTICE TO PERSONS FILING FOR SPOUSES IF MARRIED LESS THAN TWO YEARS

Pursuant to section 216 of the Immigration and Nationality Act, your alien spouse may be granted conditional permanent resident status in the United States as of the date he or she is admitted or adjusted to conditional status by an officer of the Immigration and Naturalization Service. Both you and your conditional permanent resident spouse are required to file a petition, Form I-751, Joint Petition to Remove Conditional Basis of Alien's Permanent Resident Status, during the ninety day period immediately before the second anniversary of the date your alien spouse was granted conditional permanent residence.

Otherwise, the rights, privileges, responsibilities and duties which apply to all other permanent residents apply equally to a conditional permanent resident. A conditional permanent resident is not limited to the right to apply for naturalization, to file petitions in behalf of qualifying relatives, or to reside permanently in the United States as an immigrant in accordance with the immigration laws.

Failure to file Form I-751, Joint Petition to Remove the Conditional Basis of Alien's Permanent Resident Status, will result in termination of permanent residence status and initiation of deportation proceedings.

NOTE: You must complete Items 1 through 6 to assure that petition approval is recorded. Do not write in the section below item 6.

CHECKLIST

Have you answered each question?
Have you signed the petition?
Have you enclosed:

- ☐ The filing fee for each petition?
- ☐ Proof of your citizenship or lawful permanent residence?
- ☐ All required supporting documents for each petition?

If you are filing for your husband or wife have you included:

- ☐ Your picture?
- ☐ His or her picture?
- ☐ Your G-325A?
- ☐ His or her G-325A?

1. Name of relative (Family name in CAPS)		(First)	(Middle)
DUONG		NGUYET BA	THI
2. Other names used by relative (Including maiden name)			
N/A			
3. Country of relative's birth		4. Date of relative's birth (Month/Day/Year)	
VIETNAM		11/28/34	
5. Your name (Last name in CAPS)		(First)	(Middle)
LE		QUANG	(301)
6. Your phone number			
Action Stamp		SECTION	DATE PETITION FILED
		<input type="checkbox"/> 201 (b)(spouse)	
		<input type="checkbox"/> 201 (b)(child)	
		<input type="checkbox"/> 201 (b)(parent)	
		<input type="checkbox"/> 203 (a)(1)	
		<input type="checkbox"/> 203 (a)(2)	
		<input type="checkbox"/> 203 (a)(4)	
		<input type="checkbox"/> 203 (a)(5)	
		<input type="checkbox"/> STATESIDE	
		CRITERIA GRANTED	
		SENT TO CONSUL AT:	

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

IV #61778

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Quang Le

Hyattsville, MD 20783

NAME OF BENEFICIARY Tinh Van Le	
CLASSIFICATION 201(b)	FILE NO. Alpha
DATE PETITION FILED 1/20/89	DATE OF APPROVAL OF PETITION 2/26/89

DATE: 2/27/89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

Walter D. Cadman
 VERY TRULY YOURS
 Walter D. Cadman
 DISTRICT DIRECTOR

☐ CHECK THIS BOX WHEN COPY MAILED TO ATTORNEY OR REPRESENTATIVE FILE COPY

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Bang-Lu

Myrtleville, MD 20703

NAME OF BENEFICIARY Bang Lu	
CLASSIFICATION 203(a)(5)	FILE NO. Alpha
DATE PETITION FILED 1/30/89	DATE OF APPROVAL OF PETITION 2/26/89

DATE: 2/27/89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

Walter H. Cadman
Walter H. Cadman
DISTRICT DIRECTOR



Immigration and Naturalization Service

NAME AND ADDRESS OF APPLICANT/PETITIONER

Quana Le

Hyattsville, Md. 20783.

NAME OF BENEFICIARY Le, Hung d.o.b. 6/5/68 Le, Tinh d.o.b. 9/4/32
DATE 1/30/89
FILE NO.
FORM NO. I-30

PLEASE COMPLY WITH THE BELOW CHECKED ☒ INSTRUCTIONS.

- ☐ 1. The above application/petition and its supporting documents are attached.
- ☐ 2. The above application/petition and its supporting documents have been forwarded to your attorney or representative.
- ☐ 3. Please complete the blocks on your enclosed application/petition which are checked ☒ in red.
- ☐ 4. Please follow the instructions on your enclosed application/petition which are checked ☒ in red.
- ☐ 5. Furnish the required fee of \$_____
- ☐ 6. Furnish the birth or baptismal certificate of _____
- ☐ 7. Furnish the marriage certificate of _____
- ☐ 8. Furnish proof of death or legal termination of marriage of _____
- ☐ 9. A foreign document must be accompanied by a translation in English. The translator must certify that he/she is competent to translate and that the translation is accurate.
- ☐ 10. Furnish the date and port of each of your entries into the United States and the name of the ship, plane, or other vehicle on which you traveled.
- ☐ 11. Except for aliens with occupations listed under Schedule A, 20 Code of Federal Regulations, Part 656.10, a certification from the Secretary of Labor must be obtained before your petition or application may be resubmitted to this Service. Further information and Department of Labor forms and instructions may be obtained from the local office of the state employment service agencies.
- ☐ 12. You have indicated that you do not intend to seek employment. You must furnish evidence that you have sufficient funds or other means of maintaining yourself in this country.
- ☐ 13. Furnish two (2) color photographs. These photos must have a white background, photos must be glossy, un-retouched, and not mounted. Dimension of the facial image should be about 1 inch from chin to top of hair or head, shown in $\frac{3}{4}$ frontal view of right side of face with right ear visible. Using soft pencil or felt pen, print name (and alien registration receipt number, if known) on the back of each photograph. You should show these instructions to the photographer who takes the pictures.
- ☐ 14. You may now apply for adjustment of status, on the attached forms, for yourself and the below listed persons.
- ☐ 15. Your proof of status documents have been checked and are attached. Your application/petition is being processed and will be completed in the near future.
- ☐ 16. You are granted additional time until _____ to submit a brief in support of your appeal, or to present evidence in rebuttal to the proposed visa petition revocation or denial.
- ☒ 17. Your personal document has served its purpose and is being returned. Your request for Service benefits or inquiry will be processed as soon as possible.

JUN 19, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE VAN TINH 10 yrs re-ed RD-1 BORN 4 SEP 32
DUONG THI NGUYET BA BORN 23 NOV 34
LE HUNG BORN 5 JUN 68
PHAN THI GIANG BORN 1992

(IV 61778)

IR-5 #0-3
V6-2 #0-3
V6-3 #0-3
R7-1 not on
HO-3

ADDRESS IN VIETNAM: 159/406 NGO QUYEN
P. 16
Q. 10
T. P. HO CHI MINH

VEWL#: 29803

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NCP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRE-
SENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHOR-
ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,



DONALD I. COLIN
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81